

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo công tác chuyên môn năm học 2021 – 2022

Thực hiện Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 và ứng phó với dịch Covid - 19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Thực hiện Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT, ngày 04/8/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện theo Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện hướng dẫn số 3078 /SGDDT ngày 31/8 /2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ năm học cấp Tiểu học;

Thực hiện Thông báo số -TB/QU ngày /8/2021 của đồng chí Bí thư Quận uỷ Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục và Đào tạo Long Biên năm học 2021 - 2022;

Thực hiện Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2021 của UBND quận Long Biên về Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thiết thực thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo quận Long Biên năm học 2021 – 2022;

Thực hiện Kế hoạch số 173 /KH-PGD&ĐT ngày 1 /9 /2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp Tiểu học;

Thực hiện Hướng dẫn số 174 /PGD&ĐT ngày 1/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp tiểu học năm học 2021 - 2022,

Thực hiện công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 1/8/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

Thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch Covid-19;

Thực hiện hướng dẫn số 3328/SGDĐT –GDTH ngày 21/9/2021 của Sở giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch covid 19;

Thực hiện hướng dẫn số 183/PGDĐT ngày 23/9/2021 của phòng giáo dục và đào tạo Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid 19;

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-THBD ngày 07 /9 /2021 của Trường Tiểu học Bồ Đề thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021- 2022;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Bồ Đề xây dựng Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2021 - 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành) đối với 3, 4, 5; tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1,2

- Tăng cường nền nếp, kỉ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở nhà trường và trình độ đào tạo; quan tâm và phát triển phẩm chất, năng lực người học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực, phát huy tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, truyền thông và sử dụng phần mềm điện tử trong công tác quản lí, dạy – học và đánh giá học sinh trong dạy học; mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến vào kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- 100% GV tích cực tham gia các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường; thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp và dạy học phân hóa đối tượng HS; Đổi mới cách đánh giá HS. Góp phần củng cố, khắc sâu và phát triển những kiến thức đã học qua các môn học; phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS, phát triển sự hiểu biết của HS trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và kỹ năng giao tiếp cần thiết, giáo dục toàn diện cho HS.

II. NỘI DUNG:

1. Chỉ tiêu phấn đấu:

1.1. Chỉ tiêu chung: Duy trì tốt 12 chỉ tiêu thi đua của ngành, trong đó phấn đấu 6 chỉ tiêu xuất sắc, 6 chỉ tiêu tốt

1.2. Công tác phổ cập giáo dục

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1
- 100% HS được học 2 buổi/ ngày.
- Đạt 100% 3 tiêu chuẩn phổ cập TH “Huy động - Duy trì- Hiệu quả”.
- Không có học sinh bỏ học, tỷ lệ PCGD đúng độ tuổi đạt từ 100%.
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học 100%.
- Duy trì PCGDTH ở mức độ 3.

1.3. Chỉ tiêu công tác chuyên môn: xếp loại Tốt (Phụ lục 1)

1.3.1. Chất lượng học sinh (Phụ lục 2)

* Khen thưởng:

- *Lớp 1,2:* 30% -35% Học sinh đạt danh hiệu “Học sinh hoàn thành xuất sắc nội dung các môn học và rèn luyện”, phấn đấu 8-10 % HS được khen là học sinh tiêu biểu.

- *Lớp 3, 4, 5* đạt 30% Học sinh đạt danh hiệu “Học sinh hoàn thành xuất sắc nội dung các môn học và rèn luyện”.

- 55% Học sinh lớp 3-5 đạt danh hiệu “Học sinh có thành tích vượt trội”.

* Tỷ lệ lên lớp: 1259 HS: 100% (thắng), 0% (sau kiểm tra lại)

- Lưu ban: 0 TL: 0%

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: Số lượng 138, TL: 100%

* Các cuộc thi học sinh (Phụ lục 3)

- Thi Olympic Tiếng Anh:

- + Cấp trường: phần đầu có 5 học sinh thi cấp quận.
- + Cấp quận: Có 1 HS thi cấp TP trở lên , Có 2-3 học sinh đạt giải và được công nhận cấp quận.
 - + Có HS tham gia thi
 - Thi tin học trẻ: Có HS tham gia và phần đầu có 1 hs đạt giải
 - Các cuộc thi vẽ (Sải cánh cánh vươn cao với chủ đề Hành trình yêu thương, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, ý tưởng trẻ thơ,...) .
 - + Có sản phẩm dự thi và phần đầu có giải.
 - Tham gia Phong trào “ Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi”: dự thi 01 ca khúc, tổ chức cho HS hát 01 ca khúc thiếu nhi đã đạt giải của Thành phố.
 - Các cuộc thi do SGD&ĐT phối hợp tổ chức: Liên hoan phim ATGT toàn quốc; Thiếu nhi Việt Nam tìm hiểu và tuyên truyền bảo vệ môi trường; Thi viết về những kỉ niệm sâu sắc, gương nhà giáo tâm huyết, sáng tạo....
 - + Có sản phẩm tham gia và đạt giải
 - Các cuộc thi, giao lưu khác: Trạng Nguyên Tiếng Việt, Toán Sasmo, Toán Kangaroo, Toán AMO: 12 HS có huy chương trong đó có 3 HCV.

1.3.2. Chất lượng giáo viên (Phụ lục 4)

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn.
- 100% các tiết do Phòng GD&ĐT và cộng tác viên thanh tra dự giờ xếp loại từ khá trở lên.

* Các cuộc thi của GV

- Thi GV giỏi cấp trường: 38 GV - 100% GV tham gia
- Thi GV giỏi cấp quận: 01 GV- 2 GV. Xếp loại Tốt phần đầu có giải.
- Thi “Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi”: có 01 tác phẩm dự thi.
- Thi tìm hiểu pháp luật và bảo vệ môi trường : 100% CB, GV tham gia
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Giao lưu ATGT”; “Viết về gương nhà giáo tâm huyết, sáng tạo”.....: Phần đầu có giải.

* Tổ chức chuyên đề

- Số chuyên đề thực hiện trong năm học: ít nhất có 50 chuyên đề cả BTNB

- Mỗi GV khối 3 - 5 đăng kí 1-2 chuyên đề PPBTNB

1.3.3. Phong trào vở sạch chữ đẹp

- 30/30 lớp học sinh viết chữ sạch sẽ đạt yêu cầu về chữ, về chính tả.

- Loại A: 70 -> 85%, B: 15%- 30%, không có loại C

1.3.4. Tổ chức các hoạt động tập thể và HĐNGCK

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc chương trình HĐTT- HĐNGCK.

- 100% các lớp tham gia đầy đủ sinh hoạt dưới cờ, múa hát tập thể trước giờ học: Học 2 bài dân vũ mới.

- 100% các lớp được tổ chức tham gia hoạt động ngoại khóa 2 lần/ năm.

- Tổ chức cho 100% HS khối 3 thăm di tích lịch sử địa phương (Đình Đình Lệ Mật, đền Trần Vũ)

- Phối hợp với TTVH-TT mở các lớp năng khiếu và dạy bơi cho học sinh, phân đầu 70% học sinh lớp 3, 80% học sinh lớp 4, 90% học sinh lớp 5 biết bơi.

1.3.5. Thư viện:

- Duy trì thư viện xuất sắc cấp thành phố.

1.3.6. Công tác UDCNTT: Xếp loại Tốt

- 100% các tiết hội giảng, chuyên đề, thi giáo viên giỏi UDCNTT và sử dụng ĐDDH hiệu quả.

- Mỗi giáo viên có 2 bài/1 tuần bổ sung vào kho dữ liệu và thư viện điện tử của trường.

- Xây dựng kho học liệu điện tử chung.

- Xây dựng 6 sản phẩm Elearning có chất lượng cao (01bài/tổ).

1.3.7. Công tác SKKN

- 100 % CB, GV đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, GV xếp loại xuất sắc tham gia viết SKKN. Khuyến khích GV, NV tham gia viết SKKN.

1.4. Trường CQG, kiểm định chất lượng

- Duy trì được công nhận KĐCL mức 2, CQG mức độ 1

2. Các nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

2.1.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện theo Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

* **Khối lớp 1,2:** Tổ chức dạy học theo Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019; Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

cấp tiểu học; Công văn số 3078/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021 của Sở GDĐT Hà Nội và Công văn số 173/PGDĐT ngày 1/9//2021 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022. Thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch Covid-19; Thực hiện hướng dẫn số 3328/SGDĐT –GDTH ngày 21/9/2021 của Sở giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch covid 19; Thực hiện hướng dẫn số 183/PGDĐT ngày 23/9/2021 của phòng giáo dục và đào tạo Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid 19;

* **Khối lớp 3, 4, 5:** Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 9832/BGD&ĐT – GDTH ngày 01/9/2006 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình các môn học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp tiểu học; Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc Hướng dẫn dạy học môn Thủ công, Kỹ thuật ở tiểu học; Công văn số 4612/BGD&ĐT – GDTrH ngày 03/10/2017 và công văn số 5131/BGD&ĐT – GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học Dạy 2 buổi/ ngày theo công văn số 8705/SGDĐT-TH, ngày 3/9/2009 của Sở GDĐT Hà Nội. Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 3078/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021 của Sở GDĐT Hà Nội và Công văn số 173/PGDĐT ngày 1/9//2021 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022. Thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch Covid-19; Thực hiện hướng dẫn số 3328/SGDĐT –GDTH ngày 21/9/2021 của Sở giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch covid 19; Thực hiện hướng dẫn số 183/PGDĐT ngày 23/9/2021 của phòng giáo dục và đào tạo Long Biên về việc

hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid 19; Thực hiện công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 1/8/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

- Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2021 - 2022 (*Phụ lục 5*). Thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường được xây dựng trên nguyên tắc đảm bảo các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT quận Long Biên và phù hợp với tình hình thực tế nhà trường theo 2 phương án:

- + Phương án 1: Học trực tiếp
- + Phương án 2: Học trực tuyến

2.1.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

*** Đối với khối lớp 1, 2:**

- Thực hiện nội dung giáo dục với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Tự nhiên và Xã hội; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm và môn học tự chọn: Ngoại ngữ (Tiếng Anh). Đảm bảo nội dung và yêu cầu cần đạt đối với từng môn.

- Quan tâm dạy - học, tổ chức các hoạt động và ưu tiên các điều kiện tốt nhất cho học sinh lớp 1 (chuẩn bị cơ sở vật chất đầy đủ, sắp xếp vị trí lớp học thuận tiện, phân công giáo viên có kinh nghiệm và đã được tập huấn giảng dạy các môn theo sách giáo khoa mới đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình, thực hiện dự giờ và kiểm tra các hoạt động theo quy định...)

- Đánh giá học sinh lớp 1, 2 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo thông tư 27/ BGD&ĐT ngày 04/9/2020 dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

*** Đối với khối lớp 3, 4, 5:**

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017. Thực hiện nghiêm túc theo tinh thần Công văn số 2702/SGDĐT-GDPT, ngày 17/8/2017 của Sở GDĐT về việc rà soát đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

- Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện Công văn số 2070/CV BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- Tiếp tục tham gia phong trào Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi theo công văn số 4624/SGDĐT-GDTH, ngày 03 tháng 4 năm 2015.

- Thực hiện các nội dung tuyên truyền an toàn giao thông theo kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 11/4/2020 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên.

- Dạy lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên về “chống rác thải nhựa” trên địa bàn quận Long Biên đến năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Thực hiện kế hoạch của UBND quận Long Biên về việc tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử địa phương và tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn quận Long Biên.

- Học sinh được đánh giá theo quy định tại văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hợp nhất thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

2.1.3. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh và Tin học

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ GDĐT trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh; Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học.

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 3, 4, 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT.

2.1.4. Thực hiện giáo dục với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

2.1.5. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

2.1.5.1. Các hoạt động GDĐT thực hiện trong năm học (Phụ lục 6)

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Triển khai thực hiện tốt công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 - 2021

2.1.5.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (phụ lục 7)

Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu được tổ chức với phương án học trực tiếp tại trường.

Trên tinh thần tự nguyện đăng kí của cha mẹ học sinh, nhà trường dự kiến các câu lạc bộ sở thích, năng khiếu tự nguyện trong trường dành cho học sinh lớp 1 đến lớp 5 ngoài giờ học chính thức: các câu lạc bộ TDTT, nghệ thuật, công nghệ, giáo dục kỹ năng sống,.... Nhà trường bố trí các phòng chức năng để học sinh có thể tham gia các câu lạc bộ theo nhu cầu.

Nhà trường tổ chức cho học sinh từ khối 1 đến khối 5 tham gia ăn bán trú và ngủ tại trường từ 11h đến 13h45 hàng ngày theo nhu cầu của cha mẹ học sinh trên cơ sở đảm bảo an toàn tuyệt đối về An toàn thực phẩm.

2.1.6. Đổi mới công tác quản lí và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục tiểu học

- Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, quán triệt thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 1 năm 2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo hướng dẫn tại công văn số 1084/UBND-YT ngày 11/6/2020 của UBND quận Long Biên về việc tiêu chí tổ chức ăn bán trú và lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm cho các cơ sở giáo dục năm học 2020-2021. Thực hiện công văn số 1476/UBND-GD&ĐT ngày 21/8/2019 của UBND quận Long Biên v/v tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học, dịch vụ đưa đón học sinh.

- Thực hiện Quyết định 522/QĐ-UBND của UBND Thành phố HN về ban hành Quy tắc ứng xử của CBCCVN, NLĐ trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; Quyết định 1665/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội v/v ban hành Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố HN; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá hàng tháng cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 3814-QĐ/TU ngày 16/5/2018 của Thành ủy Hà Nội và Quyết định số 3610-QĐ/TU ngày 11/9/2018 của UBND quận Long Biên.

- Thực hiện công văn số 2783/SGDĐT-GDPT ngày 01/9/2020 của Sở GD&ĐT Hà Nội v/v đào tạo nâng chuẩn quốc tế cho giáo viên Tiếng Anh đã đạt chuẩn theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam.

2.1.7. Tổ chức và tham gia các hội thi :

- Thi giáo viên dạy giỏi: thực hiện theo kế hoạch của phòng giáo dục.
- Tham gia thi “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- Tham gia thi tìm hiểu Pháp luật và bảo vệ môi trường
- Tham gia các hoạt động giao lưu ATGT; Olympic Tiếng Anh; Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; Các hoạt động Mĩ thuật...
- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ trên tinh thần tự nguyện và năng lực của học sinh.

3. Các giải pháp thực hiện:

3.1 Các giải pháp về công tác quản lí, tổ chức

- Giao chỉ tiêu kế hoạch hợp lí dựa trên kết quả năm học trước, năng lực của giáo viên và việc đăng kí của các tổ chuyên môn. Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua giáo viên và các tổ chuyên môn.

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch năm, tháng và nội dung sinh hoạt chuyên môn định kì hoặc sinh hoạt theo chuyên đề.

- Dự các buổi họp chuyên môn nhằm định hướng và tư vấn chuyên môn.

- Triển khai và đôn đốc các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện kế hoạch “chống rác thải nhựa”. Phối hợp với công đoàn nhà trường động viên giáo viên tham gia thi dịch vụ công trực tuyến

- Đôn đốc động viên và kiểm tra giáo viên khối năm thực hiện tốt phần mềm dạy Đạo đức.

- Đôn đốc giáo viên tích cực tuyên truyền về đề án “sữa học đường”, “hành động vì nhà trường xanh- sạch- đẹp- văn minh”, “nhà vệ sinh thân thiện”. Đôn đốc CB, GV, NV và học sinh thực hiện các nội dung tuyên truyền an toàn giao thông theo kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 21/01/2020 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên.

- Triển khai tuyên truyền theo các clip của quận hướng dẫn và tổ chức cho 100% CB, GV, NV, PHHS và học sinh toàn trường kí cam kết thực hiện ATGT.

- Chỉ đạo giáo viên, học sinh tham gia tích cực và có hiệu quả các hội thi: Các hoạt động giao lưu tiếng Anh các cấp; Các hoạt động giao lưu ATGT; Các cuộc thi vẽ, ý tưởng trẻ thơ, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng... Tiếp tục động viên, tạo cơ hội, kiến thức cho HS tham gia các cuộc thi của khu vực của quốc tế; Phong trào “Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi”; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thi giáo viên dạy giỏi theo kế hoạch của PGD; Tham gia Liên hoan “Tiếng hát Cán bộ quản lí và giáo viên Ngành Giáo dục và Đào tạo” các cấp; Tham gia có kết quả cao Đại hội thể dục thể thao cấp Quận.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục như quản lý phần mềm học sinh trực tuyến: Xây dựng qui định về nhập điểm, chế độ bảo mật những thông tin công khai trong sổ điểm điện tử đ/c Hiệu phó chịu trách nhiệm quản lý các công việc trong quản lý điểm; kết quả học tập của học sinh.

- Áp dụng và khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý giáo dục bao gồm: Phần mềm Quản lý HS hanoi.edu, Quản lý nhân sự PMIS, Thư viện, Cơ sở dữ liệu, ...

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên sử dụng Internet tại nhà trường, các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://e-learning.hanoiedu.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong các trường: quản lý thư viện trường học, Quản lý HS trực tuyến, Kế toán, thống kê, PMIS.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học.

3.2. Các giải pháp về xây dựng đội ngũ:

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên kí cam kết thực hiện đường lối chủ trương chính sách của Đảng của Nhà nước của pháp luật của Ngành, của Quận. Thực hiện phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tăng cường hiệu quả làm việc của đội ngũ giáo viên, nhân viên trong mỗi nhà trường. (Phụ lục 8)

- Thực hiện giảng dạy đủ số tiết theo quy định; quan tâm chế độ làm việc của GVNV (phương tiện, chế độ chính sách, tạo động lực làm việc cho GV).

- Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tự bồi dưỡng và được tham gia các lớp bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm.

- Tham gia nghiêm túc các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên lớp 1 để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT HN, PGD&ĐT Long Biên.

- Thực hiện tuyên truyền về phòng tránh tai nạn thương tích trẻ em, kỹ năng phòng chống ma túy, phòng chống xâm hại trẻ em, yêu cầu 100% đồng chí giáo viên tiếp tục tuyên truyền và thực hiện giảng dạy tốt các tiết học về phòng tránh TNTT, vận dụng tốt các kỹ năng đã được tập huấn. Khuyến khích giáo viên dạy học sinh các kỹ năng theo hướng trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề về đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học và thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Khuyến khích giáo viên dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Giáo viên được học tập lẫn nhau qua các chuyên đề, được trao đổi theo hướng nghiên cứu bài học.

- Bồi dưỡng kỹ năng về CNTT cho giáo viên, khuyến khích giáo viên sử dụng phần mềm sách giáo khoa điện tử vào dạy học.

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ qua các khóa học online, qua sách báo và qua đồng nghiệp.

- BGH tăng cường công tác dự giờ tư vấn bồi dưỡng giáo viên đặc biệt là giáo viên mới chuyển khối, giáo viên trẻ mới ra trường. Khuyến khích giáo viên dự giờ, học tập lẫn nhau.

3.3. Các giải pháp về nâng cao chất lượng dạy học:

3.3.1. Phân công nhiệm vụ CB, GV, NV

- Phân công rõ nhiệm vụ đội ngũ CB, GV, NV. Phân công đội ngũ phù hợp dựa trên năng lực chuyên môn. Công khai phân công đội ngũ trong liên tịch, hội đồng nhà trường. (Phụ lục 8)

3.3.2. Tổ chức biên chế lớp học sinh phù hợp điều kiện nhà trường về CSVC và đội ngũ giáo viên. (Phụ lục 9)

3.3.3. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDTH mức độ 3 và chỉ tiêu huy động trẻ khuyết tật ra lớp:

- Thành lập Ban công tác PCGD (Phụ lục 10)

- Thường xuyên phối hợp với UBND phường: duy trì PCGDTH mức độ

3. Gửi danh sách HS của các lớp cho tổ phổ cập phường, phối hợp trong công tác cung cấp các số liệu về đội ngũ GV, CSVC.

- Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật nhà trường lập hồ sơ hỗ trợ sách vở, quần áo để tạo điều kiện cho các em học tập đảm bảo duy trì sĩ số vào dịp khai giảng, Tết trung thu, Tết nguyên đán, Ngày khuyết tật VN,... Xét miễn giảm cho các em có hoàn cảnh khó khăn, HS chùa (30 em), lập hồ sơ theo dõi học sinh khuyết tật học hòa nhập, học sinh tự kỷ (10 em). Phối hợp với công đoàn tổ chức tốt phong trào “Nhà giáo Hà Nội đỡ đầu HS nghèo” ; tích cực tham gia các công tác xã hội đền ơn đáp nghĩa, từ thiện.

- Quản lý hồ sơ phổ cập chặt chẽ, cập nhật số liệu phổ cập thường xuyên, đảm bảo tính chính xác, cập nhật chính xác số HS chuyển đi, chuyển đến. Phân công tổ phổ cập cập nhật số liệu, hồ sơ phổ cập.

- Tổ chức tốt ngày khai giảng năm học mới và ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”. Tổ chức các HĐTT, dân vũ trong lễ khai giảng: GVAN và TPT hướng dẫn cho HS.

- Thực hiện bàn giao học sinh lớp 5 lên 6 và các khối lớp trong trường (theo TT30/2014 và TT 22/2016).’

3.3.4. Thực hiện kế hoạch và khung chương trình năm học:

Thực hiện theo Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022:

Ngày tựu trường: Thứ tư, ngày 01/9/2021

Ngày khai giảng: Thứ hai, ngày 06/9/2021

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2021 đến hết ngày 13/01/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày nghỉ học kì I: Thứ sáu, ngày 14/01/2022

Học kỳ II: Từ ngày 17/01/2022 đến hết ngày 20/5/2022 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày kết thúc năm học: Thứ sáu, ngày 27/5/2022

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, các ngày nghỉ (nghỉ lễ theo quy định, nghỉ khác vì lý do bất khả kháng) trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, cụ thể:

Tuần	Thời gian nghỉ	Lí do nghỉ	Kế hoạch dạy bù
5	1 ngày	Tổ chức ĐH CNVC	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần 5
11	2 tiết	Tổ chức kỉ niệm 20/11	Dạy bù vào 2 tiết HDH của tuần 11
13	1 ngày	Dự kiến HS đi TQDN lần 1	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần
17	1 ngày	Nghỉ bù Tết dương lịch	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần
19	1 ngày	Nghỉ HKI	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần
26	1 ngày	Dự kiến HS đi TQDN lần 2	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần
31	1 ngày	Nghỉ bù Giỗ Tổ 10/3 ÂL	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần
34	2 ngày	Nghỉ bù 30/4, 01/5	Dạy bù vào các tiết HDH của tuần 33, 34

Kế hoạch thời gian năm học có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế theo quy định của UBND Thành phố Hà Nội.

3.3.5. Chỉ đạo dạy học 2 buổi / ngày.

** Các giải pháp với lớp 1, 2*

- Thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình (25 tiết/tuần).

- Các môn học tự chọn: Trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác (chương trình nhà trường: 10 tiết/tuần bao gồm 2 tiết Tiếng Anh liên kết với Trung tâm Dreem Sky, 5 tiết HDH và giáo dục NSTLVM, 1 tiết thư viện, 2 tiết tăng cường Âm nhạc, Mĩ thuật). Tổng các tiết bắt buộc và tự chọn là 35 tiết/ tuần. (phụ lục 5)

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

** Các giải pháp đối với lớp 3, 4, 5*

- Thực hiện nghiêm túc chương trình dạy học 2 buổi/ngày (Phụ lục 8- Chương trình học 2 buổi/ngày)

+ Xếp TKB theo hướng dẫn: Không quá 7 tiết văn hóa/ ngày (không quá 38 tiết/tuần). Các tiết học chính khóa xếp tối đa buổi học thứ nhất (buổi sáng) của các ngày học trong tuần. Đảm bảo thời lượng tối thiểu có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn. Các tiết tự học có hướng dẫn cùng các tiết học liên kết và tăng cường bổ trợ được xếp vào các giờ học buổi chiều của các ngày học trong tuần. (Phụ lục 11- TKB)

+ Sắp xếp hợp lý các tiết HĐNGCK theo hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm 2021-2022 của Phòng GD&ĐT. Chuyển dần các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa sang hướng tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới. (Phụ lục 6, 12)

+ Tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài học tại lớp. Không tổ chức dạy thêm, học thêm cho HS của trường (kể cả ngày nghỉ); không tổ chức các câu lạc bộ để ôn Toán - Tiếng Việt.

+ Rà soát phát hiện, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học.

+ Tăng cường giáo dục lịch sử, địa lý địa phương giúp học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm và tình yêu quê hương.

- Phát triển và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học:

+ Dạy học Tiếng Anh: Thực hiện kế hoạch dạy tiếng Anh cho học sinh lớp 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tuần. Căn cứ vào tài liệu được Bộ GD&ĐT phê duyệt giáo viên lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp, dạy đủ 4 kỹ năng nghe,

nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kì phù hợp với nội dung đã học. BGH tăng cường kiểm tra, giám sát (dự giờ ít nhất 2 tiết/tháng) việc thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài và chịu trách nhiệm về chất lượng dạy học Tiếng Anh của nhà trường, cuối HK I và cuối năm học báo cáo kết quả về Phòng GD&ĐT. Phối hợp với Sở GD&ĐT, PGD&ĐT khảo sát, đánh giá kết quả đầu ra của các chương trình. Triển khai khảo sát đầu ra 100% học sinh lớp 5 tham gia chương trình Tiếng Anh liên kết để đánh giá khách quan chất lượng đào tạo của nhà trường và trung tâm.

+ Dạy học Tin học:

Chỉ đạo thực hiện đúng chương trình, TKB. Nhà trường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đảm bảo có đủ máy tính (mỗi học sinh 1 máy), máy chiếu để 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tin học. Tạo điều kiện cho giáo viên Tin học được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Tin học.

- Các nội dung giáo dục truyền thống lịch sử Thủ đô và phong cách người Hà Nội cho học sinh:

+ Triển khai giảng dạy bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh thủ đô trong các tiết HĐNGCK.

+ Tổ chức cho 100% HS lớp 3 (274 em) tham quan tìm hiểu 02 cụm di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn quận là Đình Lý Thường Kiệt, Đình Lệ Mật – tháng 10

+ Tiết Lịch sử địa phương (Môn Lịch sử - Tuần 32) ở lớp 5.

+ Cho HS toàn trường giao lưu với các bác cựu chiến binh trong dịp kỉ niệm ngày thành lập Quân đội NDVN (10/10; 22/12/2021)

- Phong trào Hát và sáng tác ca khúc dành cho học sinh:

+ Giao cho các đ/c GV Âm nhạc và TPT dạy 01 bài hát đã thiếu nhi được giải trong phong trào “Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi” trong các tiết tăng cường, HĐTT.

+ Tiếp tục thực hiện theo công văn số 4624/SGD&ĐT - GDTH ngày 03/4/2015.

+ Phát động rộng rãi phong trào “Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi” tới toàn thể CBGV.

3.3.6. Xây dựng quy chế chuyên môn

- Nhà trường xây dựng quy chế chuyên môn dựa trên những quy định về chuyên môn của Phòng GD và đặc điểm của nhà trường. (*Văn bản riêng*)

3.3.7. Tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Chủ động thực hiện mô hình dạy học phân hoá theo các nhóm đối tượng học sinh trong cùng một lớp.

- Các tổ đăng kí chuyên đề theo đổi mới PPDH, dạy học phát triển năng lực, tổ chức HĐ trải nghiệm. (Phụ lục 13- Biểu đăng kí chuyên đề). Trên cơ sở các tiết chuyên đề do Phòng GD&ĐT tổ chức, căn cứ vào thực tế, nhà trường tổ chức chuyên đề cấp trường bao gồm triển khai các tiết đã dự cấp Quận và một số môn, phân môn khó. Đặc biệt chú trọng tổ chức các chuyên đề đối với khối lớp 1, CĐ dạy buổi thứ hai/ngày...

+ Sinh hoạt tổ chuyên môn, thảo luận các vấn đề khó, cả tổ xây dựng chuyên đề và cử người dạy.

+ Dự tiết dạy thực tế (minh hoạ) cùng rút kinh nghiệm để thống nhất quy trình, nội dung tiết dạy và phương pháp bộ môn trong các khối lớp.

+ Triển khai áp dụng chuyên đề ở các khối lớp.

+ Trong năm học, giáo viên nghiên cứu và chủ động đăng kí, thực hiện chuyên đề cấp tổ các bài dạy có áp dụng Phương pháp BTNB (áp dụng 1 phần hoặc toàn phần). Giáo viên dạy rõ 5 bước của PPBTNB. Sau dạy có rút kinh nghiệm trong SHCM của tổ, điều chỉnh lại cho hợp lý.

- Thực hiện dạy học tích hợp (kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; Quyền và bổn phận của trẻ em; Bình đẳng giới; An toàn giao thông; Phòng chống tai nạn thương tích; Phòng chống HIV/AIDS; An ninh quốc phòng, tài liệu BH và những bài học đạo đức lối sống dành cho HS, tích hợp các môn), tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS. Việc tích hợp đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

- Dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới từ khối 1 đến khối 5. Dạy theo bộ sách học theo phương pháp Đan Mạch. Ứng dụng phần mềm Pleizi vào dạy học Mỹ thuật hiệu quả. Phối hợp với GVCN, PHHS trong việc đảm bảo thiết bị đồ dùng phục vụ môn học.

- Tổ chức cho HS giao lưu vẽ theo phương pháp mới với các chủ đề : Chúng em với ATGT, phòng tránh xâm hại, Thành phố - nơi em sinh sống, Vẽ theo cốt truyện, Sải cánh vươn cao hành trình yêu thương (tháng 9, 10) tham gia triển lãm tranh cấp thành phố (tháng 3)

+ Tổ chức thi sáng tạo Trang từ chất liệu dân gian chào mừng ngày 8/3

- + Tổ chức cho HS tham gia sân chơi Mĩ thuật do Quận, TP tổ chức.
- Khuyến khích các GV áp dụng một phần mô hình trường học mới VNEN (áp dụng hình thức tổ chức hoạt động nhóm trong các tiết dạy, các tiết hội giảng, chuyên đề, thi GVG. Có điểm khuyến khích cho các tiết các tiết hội giảng.)
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày của học sinh.
- GV tích cực tự làm và sử dụng ĐDDH, tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức dạy học.
- Phối hợp với việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ trên lớp với việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

3.3.8. Thực hiện đổi mới đánh giá HS tiểu học:

- Thực hiện kiểm tra việc đánh giá học sinh của giáo viên qua dự giờ, qua KT vở HS và qua hồ sơ.
- Sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý chất lượng giáo dục Tiểu học theo quy định của Sở GD&ĐT HN.
- Đánh giá học sinh: tập trung vào nội dung đánh giá thường xuyên (chú trọng nhận xét cụ thể của giáo viên về những nội dung học sinh đã thực hiện được và lưu ý những nội dung chưa thực hiện được để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.) và quan tâm đến sự tiến bộ trong quá trình học tập của từng học sinh (tránh so sánh các bạn học sinh trong lớp, trường); tránh khen thưởng tràn lan.
- Thống nhất trong tổ các nội dung nhận xét thường xuyên trong tháng. Coi chéo, chấm chéo các bài KTĐK.
- Đề kiểm tra định kì đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, có đủ 04 mức câu hỏi, bài tập giúp định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Lập hồ sơ theo dõi HS có những nhiệm vụ chưa hoàn thành, HS có thành tích nổi bật trong quá trình học tập, rèn luyện để có kế hoạch bồi dưỡng.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ đánh giá học sinh.
- Xây dựng ngân hàng đề : (Phụ lục 14)

3.3.9. Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn:

- Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/ lần. Quy định thời gian sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn: Vào 16h30 thứ sáu của tuần chẵn.

- Giáo viên chuyên sinh hoạt theo nhóm trường TH Gia Quát, TH Ái Mộ A, Ái Mộ B, Ngọc Lâm, Gia Thụy, Bồ Đề, môn Âm nhạc tại TH Ái Mộ A, Thể dục, tin học tại TH Gia Thụy, Mĩ thuật tại TH Bồ Đề, tổ Bộ môn theo trường (vào 15h30 ngày thứ 6 của tháng) và liên trường.

. Yêu cầu giáo viên bộ môn lưu biên bản họp có dấu của BGH.

- Nội dung sinh hoạt thực hiện đúng công văn số 118/PGDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học từ năm học 2020- 2021. SHCM nhằm mục đích nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên để thực hiện xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, xây dựng môi trường thân thiện, tích cực, tự học, nâng cao chất lượng SHCM. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đủ 4 bước thực hiện. Bước 1: Xây dựng bài học minh họa. Bước 2: Tổ chức dạy học minh họa và dự giờ. Bước 3: Phân tích bài học. Bước 4: Vận dụng kết quả SHCM vào bài học hàng ngày. Trong buổi SHCM có phần nghiên cứu tìm hiểu Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Tổ trưởng cần xây dựng kế hoạch của tổ cụ thể theo tiến độ tháng, tuần, phân công giao nhiệm vụ cho tổ viên.

- Sổ sinh hoạt tổ chuyên môn: ghi chép đầy đủ nội dung sinh hoạt, những nội dung cần thống nhất trong tổ, thảo luận các bài trao đổi về khả năng tiếp cận và mức độ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS, sự tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.... đưa các phương án giải quyết.

- BGH thường xuyên kiểm tra nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, tư vấn nội dung sinh hoạt, đề ra những vướng mắc trong quá trình giảng dạy của các lớp, biện pháp giải quyết những khó khăn vướng mắc, cả tổ cùng bàn bạc, thảo luận để đưa ra cách giải quyết tối ưu.

- Tìm hiểu, cập nhật các phương pháp dạy học mới: Phương pháp bàn tay nặn bột, phương pháp dạy học theo mô hình VNEN, dạy học phát triển năng lực,...

3.3.10. Thực hiện phong trào “Vở sạch - chữ đẹp” :

- Tổ chức kiểm tra vở sạch chữ đẹp 2 lần/ năm (giữa kì 1 và cuối kì 2)

- Giáo viên tích cực rèn cho học sinh tư thế ngồi viết, cách cầm bút. Chú trọng dạy chuẩn các nét cơ bản, hướng dẫn viết chữ cái theo đúng mẫu.

- Giáo viên luôn quan tâm đến việc rèn chữ viết của mình (thể hiện ở chữ viết trong hồ sơ giáo viên, chữ viết trên bảng, lời phê trong vở học sinh ... ngay ngắn, rõ ràng, đẹp và mẫu mực đặc biệt là vở tập viết và vở chính tả của GV".

- Nhận xét và chỉ rõ lỗi để giúp HS viết đúng chính tả và viết chữ rõ ràng, đẹp.

- Rèn ý thức rèn chữ và giữ vở trong các môn học.

- Rèn kĩ năng ghi vở cho HS.

- Phối hợp với CMHS để chuẩn bị cho con đầy đủ đồ dùng học tập theo quy định. Thống nhất các loại vở và bút viết, thống nhất màu mực.

3.3.11. Thực hiện BD HS có năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập:

- BGH xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian trong công tác bồi dưỡng HS năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập. (Phụ lục 15)

- Tăng cường dự giờ của giáo viên, quan tâm đến công tác dạy phân hóa đối tượng bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập ngay trong các tiết học.

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp, thường xuyên liên hệ chặt chẽ với CMHS để thông báo tình hình học tập của học sinh, phối hợp chặt chẽ trong việc giáo dục, đôn đốc HS học tập.

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích cao trong công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập

- Tổ chức các cuộc giao lưu, “sân chơi trí tuệ” cấp trường đúng quy chế. Chọn cử dự thi các cấp theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT. Tổ chức giao lưu HS có năng khiếu ở các khối lớp, tạo điều kiện để các em thể hiện khả năng vận dụng, tư duy sáng tạo về một vấn đề, một đơn vị kiến thức trong chương trình... nhằm giúp các em tự tin và có hướng phấn đấu trong tương lai. Khối trường xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng HSNK.

- Chỉ đạo GV động viên HS tham gia các sân chơi trí tuệ trên cơ sở tự nguyện.

3.3.12. Nâng cao chất lượng các cuộc thi của giáo viên và học sinh.

- Thi GV dạy giỏi:

+ Thi GVG và Hội giảng Cấp Trường:

Đợt 1: Từ 1/11/2021 - 30/11/2021(GVCB từ lớp 1, 2, lớp 5) (Phụ lục 16).

Đợt 2: Từ 01/3/2021- 30/3/2021 (Khối 3, 4, GV bộ môn)

+ Cấp Quận theo TT22/2021/ BGD&ĐT ngày 20/12/2020 (theo lịch của PGD)

- Thi giáo án điện tử, các sản phẩm CNTT: Thi cấp Trường vào tháng 10; Mỗi tổ có ít nhất 1 bài giảng E-learning có chất lượng; lựa chọn giáo án điện tử, sản phẩm CNTT tham dự cấp Quận.

- BGH xây dựng kế hoạch thành lập Ban chỉ đạo và ban giám khảo hội thi gồm các đ/c trong BGH, TTCM, nhóm trưởng. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BCD và BGK cũng như các bộ phận liên quan.

- Giáo viên đăng kí các tiết dạy, bài dạy thời gian dạy dựa trên nguyên tắc không trùng môn, trùng bài, trùng ngày dạy, không dạy lại các môn, các bài đã dạy ở năm trước.

- Tổng hợp kết quả, đề xuất với ban thi đua khen thưởng cá nhân điển hình.

- Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra tay nghề của GV, chú ý tới khảo sát chất lượng học tập của HS.

- Học sinh:

+ Phát động các cuộc thi, sân chơi trí tuệ (theo kế hoạch PGD gửi về) trên bảng tin của trường, các tiết sinh hoạt dưới cờ, triển khai tới giáo viên chủ nhiệm trong buổi họp hội đồng.

+ Tổ chức giao lưu “Rung chuông vàng” (Tháng 5) cho HS có năng khiếu khối 4, 5 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tổ chức sân chơi trí tuệ cấp trường, thành lập ban chỉ đạo, giám khảo, các đồng chí giáo viên hỗ trợ đảm bảo cuộc thi diễn ra công bằng khách quan.

+ Tham gia thi Olympic tiếng Anh, Tin học theo kế hoạch của PGD

+ Thi TDTT (HKPD): Theo kế hoạch của PGD

+ Thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, triển lãm tranh cấp Thành Phố, chiếc ô tô mơ ước... (Theo lịch của Sở GD&ĐT): GV CN tuyên truyền đến PHHS, HS tham dự cuộc thi. GV Mĩ thuật phối hợp GVCN hướng dẫn HS tham gia cuộc thi. GV Mĩ thuật tổng hợp những bài có chất lượng tốt tham gia cuộc thi. Nhà trường triển khai đầy đủ các văn bản HD về cuộc thi.

+ Theo dõi tổng kết, tuyên dương khen thưởng những học sinh có kết quả vòng tự luyện tốt. Biểu dương, thưởng trước toàn trường đạt cấp quận, thành phố với mỗi vòng thi.

3.3.13. Công tác viết SKKN:

- Phổ biến các SKKN có chất lượng tốt. CBGVNV đăng kí đề tài từ đầu năm học; hoàn thành đề cương SKKN tháng 12/2021; xét duyệt cấp trường 3/2021, nộp Quận tháng 4/2022.

- Lập lộ trình triển khai xây dựng SKKN theo 6 giai đoạn: Hình thành ý tưởng; Xây dựng dàn ý; Trao đổi trong tổ chuyên môn; Thực nghiệm trên đối tượng HS; Viết hoàn thành SKKN; BGH góp ý chỉnh sửa.

- Tổ chuyên môn triển khai công tác viết SKKN ngay từ tháng 10 đề CB, GV NV đăng kí đề tài. Tổ chức thực hiện các giai đoạn trước khi cá nhân viết SKKN theo kế hoạch của nhà trường.

- GV đăng kí viết SKKN nghiêm túc nghiên cứu và lựa chọn đề tài phù hợp với điều kiện công tác và khả năng. Suu tầm, tập hợp tư liệu để thực hiện đề tài. Thực hiện các giai đoạn theo kế hoạch của tổ và nhà trường.

- Thành lập tổ chấm SKKN đúng khả năng (BGH + TTCM)

- Tổ chức chấm SKKN, tuyên dương, khen thưởng đúng theo kế hoạch.

3.3.14 . Ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy

- Khai thác triệt để các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

- 100% bài hội giảng, thi dạy giỏi của giáo viên được sử dụng các phương tiện hỗ trợ dạy học, ứng dụng CNTT.

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên sử dụng Internet tại nhà trường, các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://e-learning.hanoiedu.vn> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong các trường: quản lý thư viện trường học, Quản lý HS trực tuyến, Kế toán, thống kê, PMIS.

- Thực hiện Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GD&ĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục, các trường thực hiện:

- Cài đặt phần mềm tự do mã nguồn mở sau đây vào các máy tính: Phần mềm OpenOffice.org hoặc LibreOffice, Unikey, Google Chrome, hệ điều hành Ubuntu.

- Lòng ghép giới thiệu cho học sinh phần mềm mã nguồn mở trong chương trình dạy môn Tin học.

- Khai thác website của Sở GDĐT, Cổng giao tiếp điện tử của quận, Phòng GDĐT và của nhà trường.

- Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ, GV, NV giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GDĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn ; Phòng và trường qua thư điện tử. Hàng ngày, mở hộp thư điện tử và truy cập website của ngành 2 lần từ 9h00 và 16h30.

Tham gia đưa tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của phòng, của trường theo qui định

Tham gia xây dựng các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dùng chung qua Website của Bộ tại địa chỉ <http://edu.net.vn>, của ngành giáo dục Hà Nội tại địa chỉ <http://e-learning.hanoi.edu.vn>. Hướng dẫn giáo viên tải về các phần mềm thông dụng, miễn phí và các học liệu điện tử. Huy động giáo viên đóng góp tài nguyên giáo dục vào hệ thống dùng chung.

Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường (*Thông tư 06/2010/TT-BGDĐT ngày 26/02/2010* của Bộ GD&ĐT); tích cực đưa thông tin (báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo...), viết tin bài lên trang Web của trường.

3.4. Các giải pháp về hoạt động thư viện:

Thực hiện “ Đổi mới, sáng tạo trong công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh” nhằm thu hút nhiều bạn đọc đến với thư viện, bồi dưỡng tình yêu sách, truyện, nâng cao văn hóa học sách.

- Trang bị, đầu tư nhiều danh mục sách truyện bổ ích và hấp dẫn bạn đọc.

- Sắp xếp sách truyện khoa học, đẹp mắt theo bảng mã màu giúp học sinh dễ tìm, dễ lấy, dễ cất sau khi đọc.

- Khai thác triệt để không gian các góc thư viện: góc sáng tạo bên trong phòng đọc, khu vực thư viện xanh. Tạo không gian thân thiện, thoải mái bằng các bàn đọc sáng tạo, tạo sự mới mẻ cho học sinh. Góc thư viện xanh là không gian mở, một không gian thoải mái, gần gũi với thiên nhiên, được trải

thăm cổ nhân tạo, giúp học sinh có những giờ đọc sách truyện thoải mái, thú vị.

- Đòi mới sáng tạo hoạt động thu hoạch sách, truyện: Học sinh không chỉ thu hoạch bằng cách viết cảm nhận như trước đây, học sinh có thể vẽ, làm sản phẩm sáng tạo từ vật liệu dễ tìm xung quanh, có thể hát, múa, diễn kịch trong không gian mở, có thể sáng tác thơ văn, vè, Tùy thuộc vào năng lực và sở thích của các em.

- Trưng bày, tuyên dương các sản phẩm thu hoạch sách sáng tạo trong góc sáng tạo bên trong phòng thư viện để học sinh được thăm quan, học tập. Có tổng kết, phần thưởng khích lệ những học sinh, những tập thể lớp có được nhiều sản phẩm thu hoạch sách sáng tạo theo kì học.

- Tổ chức sáng tạo, thành công ngày hội đọc sách 21/4. Thi giới thiệu sách online và trực tiếp nhân ngày hội đọc sách để lưu được nhiều bài giới thiệu sách hấp dẫn vào kho thư viện.

- Khuyến khích phát triển các góc thư viện trên các lớp học để tạo thói quen và xây dựng niềm đam mê đọc sách cho học sinh mọi lúc, mọi nơi chứ không phải chỉ ở các giờ thư viện.

3.5. Các giải pháp về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Mua bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”; phục vụ giáo viên giảng dạy.

- Rà soát mua bổ sung các thiết bị, ĐDHT và sách giáo khoa, tài liệu tham khảo cho các lớp phát sinh mới.

- Rà soát hồ sơ quản lý thiết bị - đồ dùng của nhà trường; đăng kí bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 năm học 2020-2021 theo quy định tại thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GD&ĐT; kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả qua các tiết dự giờ đột xuất, các tiết chuyên đề, tiết thi giáo viên giỏi.

- Đầu tư trang bị tài liệu SGK cho giáo viên khối 1.

3.6. Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 3:

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình. Chủ động chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3.

- Chủ động có kế hoạch cụ thể nhằm sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lí, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học.

- Tham dự các lớp chuyên đề tập huấn do Sở GD&ĐT HN tổ chức và Quận tổ chức, đặc biệt quan tâm các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên lớp 3 chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình GDPT.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

3.7. Chuẩn bị tốt các điều kiện sẵn sàng thực hiện hình thức dạy học từ xa trong điều kiện diễn biến phức tạp của dịch Covid-19:

- Tổ chức rà soát cơ sở vật chất, sửa chữa, trang bị đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo thực hiện dạy học từ xa có hiệu quả.

- Xây dựng Kế hoạch dạy học từ xa, Quy chế quản lý dạy học từ xa bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên cách sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học từ xa trong các buổi SHCM.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN (Có biểu kèm theo)

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2021 - 2022 của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban giám hiệu:

- Công khai và tổ chức cho giáo viên học tập các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng và đưa vào thực hiện QCCM ngay từ đầu năm học.

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn bám sát văn bản chỉ đạo và tình hình thực tế của trường, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, dứt điểm.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện QCCM (chuyên môn, chương trình, TKB và kế hoạch dạy học) của GV.

- Quản lý việc ra đề, tổ chức kiểm tra, đánh giá HS theo TT30/2014, TT22/2016 đối với học sinh khối 2, 3, 4, 5; thông tư 27/BGDĐT- GDTH ngày 04/9/2020 đối với học sinh lớp 1. Xét hoàn thành chương trình tiểu học cho HS lớp 5 theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

- Kiện toàn và cập nhật hồ sơ sổ sách quản lý; Xử lý các thông tin kịp thời.

2. Các tổ chức đoàn thể:

- Các đoàn thể, các bộ phận, các tổ: dựa trên cơ sở kế hoạch chung của trường, cụ thể hóa vào việc xây dựng kế hoạch đối với các đoàn thể, các tổ và phổ biến đến các thành viên.

- Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch chuyên môn của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng tháng, quý, học kỳ. Chỉ đạo, đánh giá, đề xuất các biện pháp để thực hiện kế hoạch của tổ, thành viên.

3. Cán bộ giáo viên, nhân viên:

GV, NV bám sát vào kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch cá nhân theo nhiệm vụ được phân công. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng tháng, học kỳ, năm học. Đề xuất các biện pháp để thực hiện kế hoạch của tổ.

Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung kịp thời những công việc phát sinh theo tình hình thực tế.

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo và thực hiện các hoạt động chuyên môn năm học 2021 - 2022, yêu cầu tất cả các đồng chí giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc trao đổi với BGH để tháo gỡ kịp thời.

Nơi nhận:

- PGD để báo cáo.
- Các tổ CM, GVCN
- Lưu VP.

Để thực
hiện

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Chung

Phụ lục 1:

Các chỉ tiêu phần đầu chuyên môn - Năm học 2021 – 2022

Phụ lục 2:**Chất lượng đại trà của học sinh Năm học 2021 - 2022****Chỉ tiêu đánh giá về : Kiến thức, Kỹ năng***** Lớp 1,2**

TT	Môn học	Tổng số HS	Số HS được đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				SL	TL	SL	TL	SL	TL
1.	Tiếng Việt							0	0
2.	Toán							0	0
3.	Đạo đức							0	0
4.	TN&XH							0	0
5.	Âm nhạc							0	0
6.	Mĩ thuật							0	0
7.	GDTC							0	0

Chỉ tiêu đánh giá về: Năng lực, Phẩm chất

TT	Nội dung đánh giá	Tổng số HS	Số HS được đánh giá	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
				SL	TL	SL	TL	SL	TL
	Năng lực chung								
1	Tự chủ và tự học							0	0
2	Giao tiếp và hợp tác							0	0
3	Giải quyết vấn đề và sáng tạo							0	0
	Năng lực đặc thù								
1	Năng lực ngôn ngữ							0	0
2	Năng lực tính toán							0	0
3	Năng lực thẩm mỹ							0	0
4	Năng lực thể chất							0	0
	Phẩm chất								
1	Yêu nước							0	0
2	Nhân ái							0	0
3	Chăm chỉ							0	0
4	Trung thực							0	0
5	Trách nhiệm							0	0

*** Đối với lớp 3, 4, 5**

Phụ lục 3:
Đăng kí một số mặt học tập của học sinh
Năm học 2020 - 2021

TT	Lĩnh vực	Đạt giải các sân chơi					Khối	VSCĐ		
		Trường	Quận	T.Phố	Qu.gia	Qu.Tế		A	B	C
1	Olympic TA		x	x			1	70%	30%	0
2	Tin học trẻ Các cuộc thi Vẽ		2	1			2	70%	30%	0
3	TĐTT		3	1			3	77%	23%	0
4	Giải toán TV (TA)trên Internet	Khuyến khích HS tham gia					4	74%	26%	0
5	Olympic TA trên Internet	Khuyến khích HS tham gia					5	75%	25%	0
6	“Những tấm gương tâm huyết, sáng tạo học và làm theo lời Bác	Tham gia								
7	Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi	1 ca khúc								
8	Tham gia các cuộc thi Quốc tế	12 HS trong đó có 3 HCV								
9	Thiếu nhi Việt Nam tìm hiểu PL và tuyên truyền bảo vệ môi trường	Tham gia								

Phụ lục 4:**Chỉ tiêu thi đua của cán bộ, giáo viên, CNV****a, Danh hiệu thi đua**

DH thi đua	Cấp cơ sở		Thành phố		Bộ		Toàn quốc	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
- LĐTT	46	100	0	0	0	0	0	0
- CSTĐ	5	13,5	0	0	0	0	0	0

b, Danh hiệu giáo viên dạy giỏi:

Trường		Quận (huyện)		Thành phố		Toàn quốc	
SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
27		2		0	0	0	0

c, Sáng kiến kinh nghiệm:

Trường		Quận		Thành phố	
SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	27	5	15,5	0	0

Phụ lục 8:
Phân công chuyên môn giáo viên, nhân viên
Năm học 2021 – 2022

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hệ đào tạo	Năm vào ngành	Phân công dạy lớp năm 20 – 21	Ghi chú
1.	Ngô Thu Thủy	1998	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 1A1	HĐ
2.	Nghiêm Diệu Linh	1989	Cao đẳng	2014	GVCN, giảng dạy lớp 1A2	
3.	Lê Thị Thanh Ny	1996	Đại học		GVCN, giảng dạy lớp 1A3	HĐ
4.	Nguyễn Thị Vũ Thủy	1994	Đại học	2019	GVCN, giảng dạy lớp 1A4	
5.	Trương Minh Phương	1998	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 1A5	HĐ
6.	Nguyễn Thị Hân	1975	Đại học	1997	GVCN, giảng dạy lớp 1A6	
7.	Hồ Thị Thành	1973	Đại học	1996	GVCN, giảng dạy lớp 1A7	
8.	Nguyễn Thị Hiền	1980	Đại học	2008	GVCN, giảng dạy lớp 1A8	
9.	Đặng Thị Ngọc Xuyên	1999	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 2A1	HĐ
10.	Đào Gia Hân	1965	Cao đẳng	1985	GVCN, giảng dạy lớp 2A2	HĐ
11.	Lê Thị Kim Nhung	1989	Đại học	2019	GVCN, giảng dạy lớp 2A3	
12.	Trần Thị Thúy Liễu	1994	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 2A4	HĐ
13.	Lê Mai Hương	1998	Đại học		GVCN, giảng dạy lớp 2A5	
14.	Khổng Thị Kim Dung	1988	Thạc sĩ	2013	GVCN, giảng dạy lớp 2A6	
15.	Lê Thị Thạch	1994	Đại học	2021	GVCN, giảng dạy lớp 2A6	
16.	Trương Thị Chúc Lương	1998	Đại học	2021	GVCN, giảng dạy lớp 3A1	
17.	Nguyễn Hoàng Anh	1998	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 3A2	HĐ
18.	Lê Thị Thùy Linh	1994	Đại học	2018	GVCN, giảng dạy lớp 3A3	
19.	Trần Thị Mai Loan	1994	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 3A4	HĐ
20.	Trương Thị Kim Hưng	1997	Cao đẳng	2010	GVCN, giảng dạy lớp 3A5	
21.	Hoàng Thị Hà Thu	1969	Đại học	1989	GVCN, giảng dạy lớp 3A6	
22.	Trịnh Thu Thủy	1997	Đại học	2019	GVCN, giảng dạy lớp 4A1	
23.	Nguyễn Thùy Trang	1997	Cao đẳng		GVCN, giảng dạy lớp 4A2	HĐ
24.	Nguyễn Thu Hà	1997	Cao đẳng	2019	GVCN, giảng dạy lớp 4A3	
25.	Nguyễn Phương Nhung	1994	Cao đẳng	2019	GVCN, giảng dạy lớp 4A4	
26.	Trần Lệ Hằng	1984	Đại học	2009	GVCN, giảng dạy lớp 4A5	
27.	Nguyễn Phương Anh	1999	Đại học		GVCN, giảng dạy lớp 5A1	HĐ

28.	Bùi Thị Thu Nguyệt	1967	Cao đẳng	1987	GVCN, giảng dạy lớp 5A2	
29.	Đỗ Minh Phương	1998	Đại học	2021	GVCN, giảng dạy lớp 5A3	
30.	Phan Mai Phong	1971	Đại học	1995	GVCN, giảng dạy lớp 5A4	
31.	Trương Thị Thu Huyền	1978	Đại học	2001	GV giảng dạy môn Mỹ thuật	
32.	Thái Hồ Vũ Hồng Trâm	1983	Đại học	2007	GV giảng dạy môn Âm nhạc	
33.	Nguyễn Thu Nga	1977	Đại học	2001	GV giảng dạy môn Tiếng Anh	
34.	Hồ Thị Tuyết	1990	Cao đẳng	2014	GV giảng dạy môn Tiếng Anh	
35.	Đặng Tú Anh	1991	Thạc sĩ	2019	Giảng dạy môn Thể dục	
36.	Nguyễn Đức Toàn	1992	Đại học		Giảng dạy môn Thể dục	HĐ
37.	Nguyễn Thanh Tùng	1983	Cao đẳng	2007	Giảng dạy môn Tin học	
38.	Phạm Thị Thanh Tâm	1977	Đại học		Giảng dạy môn Mỹ thuật	HĐ

Phụ lục 9:
Tổ chức biên chế lớp học sinh:
Năm học 2021 – 2022

Khối/lớp	GV phụ trách	Số HS	Nữ	Dân tộc	K.tật	HS C.sách + HS chùa
1A1	Ngô Thu Thủy	34	14	1	0	0
1A2	Nghiêm Diệu Linh	34	14	1	0	0
1A3	Lê Thị Thanh Ny	33	14	0	0	0
1A4	Nguyễn Thị Vũ Thủy	32	13	2	0	0
1A5	Trương Minh Phương	39	22	0	0	0
1A6	Nguyễn Thị Hân	38	19	1	0	0
1A7	Hồ Thị Thành	39	22	0	0	0
1A8	Nguyễn Thị Hiền	38	22	0	0	0
Cộng		288	140	5	0	0
2A1	Đặng Thị Ngọc Xuyên	36	21	0	0	2
2A2	Đào Gia Hân	35	17	2	2	1
2A3	Lê Thị Kim Nhung	39	19	2	1	1
2A4	Trần Thị Thúy Liễu	36	18	2	0	1
2A5	Lê Mai Hương	40	24	1	0	0
2A6	Khổng Thị Kim Dung	41	18	0	0	0
2A7	Lê Thị Thạch	38	25	0	0	0
Cộng		265	142	7	3	5
3A1	Trương Thị Chúc Lương	45	23	1	0	2
3A2	Nguyễn Hoàng Anh	45	23	0	0	1
3A3	Lê Thùy Linh	45	23	0	0	1
3A4	Trần Mai Loan	46	23	0	1	2
3A5	Trương Kim Hưng	45	23	0	0	1
3A6	Hoàng Thị Hà Thu	47	23	0	0	1
Cộng		273	138	1	1	8
4A1	Trịnh Thu Thủy	42	21	0	1	1
4A2	Nguyễn Thùy Trang	45	21	1	1	3

Khối/lớp	GV phụ trách	Số HS	Nữ	Dân tộc	K.tật	HS C.sách + HS chùa
4A3	Nguyễn Thị Thu Hà	45	17	0	0	2
4A4	Nguyễn Phương Nhung	51	28	0	0	3
4A5	Trần Lệ Hằng	51	16	0	1	1
Cộng		234	103	1	3	10
5A1	Nguyễn Phương Anh	44	22	1	1	1
5A2	Bùi Thị Thu Nguyệt	51	22	0	0	2
5A3	Đỗ Minh Phương	50	23	0	1	2
5A4	Phan Mai Phong	49	20	0	1	2
Cộng		194	87	1	3	7
Tổng		1254	610	15	10	30

Phụ lục 10:
Ban công tác PCGD Tiểu học năm 2021 – 2022

TT	Họ và tên	Chức danh	Nhiệm vụ
1	Lê Thị Chung	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Bùi Thị Thiên Hương	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
3	Trương Thị Hương	Cán bộ văn phòng	Ủy viên
4	Lê Thị Hồng Hạnh	Chủ tịch công đoàn	Ủy viên
5	Nguyễn Thị Hân	TTCM khối 1	Ủy viên
6	Hoàng Thị Hà Thu	TTCM 3	Ủy viên
7	Đỗ Minh Phương	Giáo viên khối 5	Ủy viên
8	Nguyễn Thị Phương Thanh	Nhân viên y tế	Ủy viên
9	Bùi Xuân Hải	Trưởng Ban Đ.D CMHS	Ủy viên

Phụ lục 11:
Nội dung các tiết HĐ ngoài giờ chính khóa
Năm học 2021 - 2022

TT	Nội dung chuyên đề	Số tiết	Khối 1,2	Khối 3,4,5
1	Giáo dục An toàn giao thông	06		Tuần 2,3,4,5,6,7
2	Phòng chống tai nạn thương tích	11		Tuần 18,19,20,21,22,23, 24,25,26,27,28
3	Giáo dục nếp sống TLVM	10	Tuần 19,20,21,22,23, 24,25,26,27,28	Tuần 8,9,10,11,12, 13,14,15,16,17
4	Quyền và bổn phận trẻ em	05		Tuần 29,30,31,32,33
5	Bác Hồ với những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh	09		Tích hợp với giảng dạy môn Đạo đức (theo tài liệu hướng dẫn cụ thể)

- **Lớp 1, 2: Có 3 tiết Hoạt động trải nghiệm/tuần:** thực hiện theo phân phối chương trình của bộ sách giáo khoa do nhà trường đã lựa chọn.

- **Lớp 3,4, 5: có 1 tiết HĐNGCK/tuần:** dạy các nội dung ATGT, PCTNTT, GDNSTLVM, QVBPTE; đọc sách thư viện xếp bỏ sung tiết thứ 36/tuần; sinh hoạt theo chủ điểm tháng kết hợp sinh hoạt lớp.

- **Các đ/c HT, PHT thực hiện giảng dạy các nội dung HĐNGCK:** tham gia giảng dạy đủ số tiết theo quy định (lưu hồ sơ: kế hoạch giảng dạy, giáo án, báo giảng)

Phụ lục 13:
Phân công ra đề kiểm tra xây dựng ngân hàng đề
Năm học 2021 – 2022

Môn	Phụ trách ra đề	Thời gian, quản lý tổ chức cho học sinh
Toán 1-> 5	Nguyệt (K5), Hằng (K4), Trang (K4) Thu, (K3), Dung (K2), Hân, Phuong(K1)	Các đ/c HP+TTCM: - Tập hợp, xây dựng ngân hàng đề của khối vào các kì KT (giữa kì, cuối kì). - Tổ chức ra đề KT Theo HD TT30/2014 và
Tiếng Việt 1->5	Phong (K5) Phương , Nhưng, Hà (K4), Lương, Hung (K3), Khôi, Dương (K2), Thành, Hiền (K1)	TT22/2016 (sửa đổi) và theo kế hoạch năm học của trường. Lớp 1 theo TT 27/2020 - TTCM phối hợp với GVCN trong khối cử chọn HS tham gia giao lưu các cấp (tự nguyện) theo KH “Sân chơi trí tuệ” (từ Tháng 10/2016 đến 5/2017
Khoa, Sử-Địa,	Phuong (K5), Thủy (K4)	
Hiểu biết xã hội	Phuong Anh (K5), Nhung (K4), Hoàng Anh (K3), Mai Hương (K2), Ngô Thủy (K1)	
Tin học	Tùng	- Ra đề KT Theo HD TT30/2014 và TT22/2016 (sửa đổi) và theo kế hoạch năm học của trường.
Tiếng Anh	Nga, Tuyết	
Điền kinh, cờ vua, cờ tướng...	Tú Anh, Toàn	- Tổ chức thi cấp trường, BD đội tuyển, thi cấp Quận (Từ tháng 10 đến 12/2021).
Mĩ thuật	Huyền, Tâm	- Triển lãm các bài vẽ đẹp theo tháng. - “Hội vui học tập”
Âm nhạc	Trâm	- Thi tiếng Hát và sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi - Chào cờ đầu tuần, các hoạt động ngoại khóa, hội vui học tập.

Phụ lục 14:
Phân công Giáo viên bồi dưỡng học sinh theo từng chuyên đề

Cuộc thi	Đối tượng	Chỉ tiêu C.Q	Chỉ tiêu C.TP	Thời gian thi			Người thực hiện
				Cấp trường	Cấp Quận	Cấp TP	
Thi NN-Olimpic TA	HS lớp 5	2	1	Theo qui định từng của Ban tổ chức			Tổ TA
Các sân chơi Tám quốc tế	HS lớp 3-5			Theo quy định của ban tổ chức			GVCN+ Tổ TA
Thi TD-TT-HKPĐ	HS L1,2,3,4,5	3HS	Có giải TP	Theo qui định của Ban tổ chức			Đ/c Tú Anh, Toàn
Thi tin học trẻ	HS K3,4,5	3	1	12/2020	1/2021		Đ/c HT, Đ/c Tùng
Các cuộc thi vẽ	HS K1-5	3	2	Theo qui định của Ban tổ chức			GV MT- Đ/c Huyền, Thảo
Thi GV dạy giỏi	GV	1 Có giải		T10,11/2020	T10, T12/202	T2/2020	Đ/c PHT, GV giảng dạy
Thi giáo án điện tử, các sản phẩm CNTT		Tốt	1	1/1/10/1/2020	– 7/2/2021		BGH, GV

Phụ lục 15:
Tiến độ thực hiện Hội thi GV dạy giỏi cấp trường đợt 1
Năm học 2021 - 2022

TT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Cá nhân/ bộ phận thực hiện	Lãnh đạo phụ trách
1	Triển khai đăng kí môn/phân môn, bài thi và tuần thi GVG	Xong trước 25/10/2021	GVCN, GVBM	HP
2	Sắp xếp lịch thi GVG	Xong trước 28/10/2021	HP	HT
3	Thông báo lịch thi tới GV	30/10/2021	Hương VP	HP
4	Tổ chức Hội thi GVG	01/11/2021 đến 30/11/2021	GV dự thi, BGK	HT
5	Tổng hợp kết quả Hội thi GVG.	30/11/2021	BGK	HT
6	Báo cáo Kết quả Hội thi GVG .	01/11/2021	HP	HT
7	Tổng kết- khen thưởng	02/12/2021	Ban thi đua	HT

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, hợp đồng

TT	Giáo viên các môn	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Trình độ CM			
						TS	ĐH	CD	TC
1	GV cơ bản	30	20	10	9	1	16	13	
2	GV Thể dục	2	1	1	0	1	1		
3	GV Mỹ thuật	2	1	1	1		2		
4	GV Âm nhạc	1	1	0	1			1	
5	GV Tiếng Anh	2	2	0	1		1	1	
6	GV Tin học	1	1	0	1			1	
7	TPT	1	1	0	1		1		
8	Nhân viên	11	2	9	0		1	3	
9	BGH	2	2	0	2	1	1		
Tổng		52	31	21	16	3	23	19	

Phòng chức năng và các điều kiện dạy - học

TT	Nội dung	Số lượng	Tổng diện tích
1.	Phòng tin học	01	90.3
2.	Phòng Dynet	01	60.2
3.	Phòng ngoại ngữ	01	60.2
4.	Phòng Mỹ thuật	01	60.2
5.	Phòng Âm nhạc	01	60.2
6.	Phòng GD thể chất (đa năng)	01	60.2
7.	Phòng thư viện	01	90.3
8.	Phòng truyền thống	01	30.1
9.	Phòng Y tế học đường	01	16.6
10.	Phòng Hiệu trưởng	01	60.2
11.	Phòng Phó hiệu trưởng	01	30.1
12.	Phòng Hội đồng	01	90.3
13.	Văn phòng	01	30.1
14.	Phòng thường trực bảo vệ	01	12

Phụ lục 5.
PHÂN PHỐI THỜI LƯỢNG CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khi học trực tiếp

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HK II	Tổng	HKI	HK II	Tổng	HK I	HKI I	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKI I
1. Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt (Số tiết/tuần)	420 ⁽¹²⁾	216	204	350 ⁽¹⁰⁾	180	170	280 ⁽⁸⁾	144	136	280 ⁽⁸⁾	144	136	280 ⁽⁸⁾	144	136
2	Toán (Số tiết/tuần)	105 ⁽³⁾	54	51	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85
3	Đạo đức (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
4	TNXH (Số tiết/tuần)	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34						
5	Khoa học (Số tiết/tuần)										70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
6	LS-ĐL (Số tiết/tuần)										70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
7	GDTC (Số tiết/tuần)	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
8	Âm nhạc (Số tiết/tuần)	70 ⁽²⁾	36	34	35 ⁽¹⁾	18	17	70 ⁽²⁾	36	34	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
9	Mĩ thuật (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
10	Thủ công (KT) (Số tiết/tuần)							35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
11	HĐTT/HĐTN (Số tiết/tuần)	105 ⁽³⁾	54	51	105 ⁽³⁾	54	51	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
Số tiết TB/tuần (1)		25			25			23			25			25		
		GVCN: 21	GVBM: 4		GVCN: 21	GVBM: 4		GVCN: 19	GVBM: 4		GVCN : 21	GVBM: 4		GVCN : 21	GVBM: 4	
2. Môn tự chọn																
1	Tin học							70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34

2	Ngoại ngữ TACB-Clever	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	140 ⁽⁴⁾	72	68	140 ⁽²⁾	72	68	140 ⁽²⁾	72	68
Số tiết TB/tuần (2)		2			2			6			6			6		
		2 TA Clever			2 TA Clever			2 Tin, 2 TA CB - 2TA Clever			2 Tin, 2 TACB , 2TA Clever			2 Tin, 2 TA CB, 2TA Clever		
3.	Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường của buổi học thứ hai của mỗi môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt)															
1	Hướng dẫn học	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85
2	Thư viện	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
3	HĐNGLL							35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ¹²⁾	18	17
4	Tăng cường MT, AN	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34						
Số tiết TB/tuần (3)		8			8			9			7			7		
		GVCN: 5, GVBM: 3			GVCN: 5, GVBM: 3			GVCN: 6, GVBM: 3			GVCN: 6, GVBM: 1			GVCN: 6, GVBM: 1		
Tổng số tiết/năm		1225	630	595	1225	630	595	1330	84	646	1330	684	646	1330	684	646
(1) + (2) + (3)		35			35			38			38			38		
		GVCN: 26, GVBM: 9			GVCN: 26, GVBM: 9			GVCN: 25, GVBM: 13			GVCN: 27 GVBM: 11			GVCN: 27, GVBM: 11		

2. Khi học trên Internet do HS nghỉ phòng dịch Covid 19

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK I	HKI I	Tổng	HK I	HKI I	Tổng	HK I	HKI I	Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HKII
4.	Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc															
1	Tiếng Việt (Số tiết/tuần)	420 ⁽¹²⁾	216	204	420 ⁽¹⁰⁾	216	204	280 ⁽⁸⁾	144	136	280 ⁽⁸⁾	144	136	280 ⁽⁸⁾	144	136
2	Toán (Số tiết/tuần)	105 ⁽³⁾	54	51	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85	175 ⁽⁵⁾	90	85

3	Đạo đức (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
4	TNXH (Số tiết/tuần)	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34						
5	Khoa học (Số tiết/tuần)										70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
6	LS-ĐL (Số tiết/tuần)										70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
7	GDTC (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	33 ⁽¹⁾	18	17
8	Âm nhạc (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
9	Mĩ thuật (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
10	T/công (KT) (Số tiết/tuần)							35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
11	HĐTN (Số tiết/tuần)	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17									
Số tiết TB/tuần (1)		21			21			20			22			22		
		GVCN: 18	GVBM: 3		GVCN: 18	GVBM: 3		GVCN: 17	GVBM: 3		GVCN : 20	GVBM: 3		GVCN: 20	GVBM: 3	
5. Môn tự chọn																
1	Tin học							35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17	35 ⁽¹⁾	18	17
2	Ngoại ngữ,							70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34	70 ⁽²⁾	36	34
Số tiết TB/tuần (2)								3			3			3		
								1 Tin, 2 TA-B			1 Tin, 2 TA-B			1 Tin, 2 TA-B		
6. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường của buổi học thứ hai của mỗi môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt)																
1	Hướng dẫn học															
2	Thư viện															
3	HĐNGLL															
4	Tăng cường MT, TD, AN															
Số tiết TB/tuần (3)		0			0			0			0			0		

	21	21	23	25	25
<i>(1) + (2) + (3)</i>	GVCN: 18, GVBM: 3	GVCN: 18, GVBM: 3	GVCN: 17, GVBM: 6	GVCN: 19, GVBM: 6	GVCN: 19, GVBM: 6

Phụ lục 6**CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TẬP THỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC***(Kèm theo kế hoạch số /KH-THBD ngày /8/2021 của trường TH Bồ Đề)*

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	<i>Truyền thông nhà trường</i>	- Tổ chức Khai giảng phát động chủ đề năm học 2021-2022.	Tập trung hoặc Online	5/9/2021	GVTPT	CBGVCMNV, Chi đoàn và học sinh các lớp
		- Triển khai chương trình năm học 2020-2021. - Truyền thông nhà trường	Tập trung hoặc Online	6/9/2021		GVCN, học sinh các lớp
		- Tập luyện và thực hiện Bài thể dục giữa giờ kết hợp nhạc.	Tập trung hoặc Online	T 1,3 K1,2,3 T3,4 K 4,5	GVTPT Đ/c Tú Anh Đ/c Toàn	GVCN, học sinh các lớp
		- Tổ chức Vui Tết Trung thu cho học sinh năm học 2021 – 2022	Tập trung hoặc Online	20/9/2021	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT	Tập trung hoặc Online	13, 27/9/2021	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 9	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
Tháng 10	<i>Chăm ngoan học giỏi</i>	- Tổ chức Đại hội Chi đội, Liên đội.	Các CĐ 4,5 Liên đội	01,07/10/2021	GVTPT	GVPTCĐ , học sinh CĐ 4,5
		Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời	Toàn trường	1-10/10	GV, HS,TV	TPT
		Tập huấn nghiệp vụ kỹ năng công	Gửi video Các lớp	08,22/10/2021	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp

		tác Đội năm học 2021-2022.				
		Tổ chức kỉ niệm ngày 20/10 PNVN	Thi làm thiệp chúc mừng, nói lời yêu thương tập trung hoặc online	15-20/10	HS toàn trường	GVCN, TPT
		- Tổ chức phong trào <i>Kế hoạch nhỏ</i> (Đợt 1)	Theo KH TP	Tháng 10	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		Dự kiến thăm quan di tích lịch sử địa phương	Theo KH của Quận	Tháng 10	HS khối 3	GVCN khối 3, TPT
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 10	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		Tổ chức Halloween	Các lớp	28-31/10	HS toàn trường	GVCN, TT Tiếng Anh, TPT
Tháng 11	<i>Tôn sư trọng đạo</i>	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày NGVN	Tập trung hoặc Online	Tuần từ 15-20/11/2021	GVTPT	GVCN, GVC, học sinh các lớp
		- Tổ chức Hội Ngôi sao Nhí Bò Đề chào mừng ngày 20/11	Tập trung hoặc Online	Tuần từ 15-20/11/2021	GVTPT	GVCN, GVC, học sinh các lớp
		- Tham gia giao ban công tác Đội đầu năm học	Tập trung hoặc Online	Lịch quận đoàn	GVTPT	GVTPT
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 11	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		HKPD cấp trường	Tập trung	Theo KH tháng 11	HS toàn trường	GV, TPT

Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức Hội thi “Em yêu lịch sử Việt Nam” dành cho khối 4,5. Viếng đài tưởng niệm Phụng Bô Đề tặng quà đơn vị kết nghĩa C73 chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12.	Tập trung hoặc Online		GVTPT	GVCN K 4,5 , học sinh các lớp K 4,5 Chi đoàn, học sinh tiêu biểu
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 11	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		Dự kiến tổ chức tham quan ngoại khóa đợt 1	Tháng 12	1 ngày	GV, HS toàn trường	TPT
		Tổ chức Dạ hội TA dịp Noel	22-24/12	1 buổi	GV, HS toàn trường	TT Tiếng Anh Sky, TPT
Tháng 1 + 2	Mừng Đâng mừng xuân	- Tham gia HKPD cấp Quận		Theo KH Quận	GVTPT, Đ/c Tú Anh, Toàn, Thanh	GVCN, học sinh đội tuyển
		- Tổ chức Sơ kết học kỳ I và nộp báo cáo về cấp trên.	Báo cáo	03/1/2022	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		- Tổ chức Kết nạp đội viên cho Nhi đồng lớp 3, 4	Tập trung hoặc Online	21/2/2022	GVTPT	GVCN K 3 , học sinh K 3,4 kết nạp đội
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 1 + 2	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		Hoạt động Mùa xuân cho em	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	HS, GV toàn trường	GV TPT

Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	- Tổ chức Ngày hội " <i>Thiếu nhi vui, khỏe</i> " <i>Tiến bước lên Đoàn</i> , Hội thi đồng diễn thể dục, trò chơi dân gian kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/2022). - Hội diễn văn nghệ	Tập trung	Từ 01/11/3/2022	GVTPT	GVCN, Chi đoàn học sinh các lớp
		- Vận động các em tham gia học bơi	Theo kế hoạch	Theo kế hoạch	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp đăng ký học bơi
		Thi vẽ tranh, nói lời yêu thương đến Bà, mẹ, chị em gái	Các lớp	1-8/3	HS, GVCN các lớp	TPT
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 3	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		Dự kiến tổ chức tham quan ngoại khóa đợt 2	Theo KH	Tuần cuối tháng 3	HS toàn trường	TPT
Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	TT kỷ niệm 30/4, 01/5	Video gửi các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		- Chuẩn bị nội dung kiểm tra Công tác Đội, phong trào thiếu nhi và HĐGD NGLL năm học 2021-2022	Theo KH Quận	Theo KH Quận	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		- Tổ chức ngày hội công nhận đội viên.	Theo KH Quận	Theo KH Quận	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp K 4,5
		- Tổ chức HĐ GD NGLL tháng 4	Các lớp	Tiết SHL, SHĐ	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp

Tháng 5	Bác Hồ kính yêu	- Tổ chức Ngày hội " <i>Công nhận hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên và dự bị đội viên</i> " nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh (15/5/1941-15/5/2022)	Tập trung	13/5/2022	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		- Tổ chức Hội thi “Chúng em kể chuyện Bác Hồ” kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5.	Tập trung	16/5/2022	GVTPT, đ/c P.Huyền	GVCN, học sinh các lớp
		- Tổ chức Tổng kết Công tác đội, phong trào thiếu nhi và HĐGDNGLL, nộp báo cáo về cấp trên.	Báo cáo	27/5/2022	GVTPT	GVCN, học sinh các lớp
		- Bàn giao học sinh tham gia sinh hoạt hè tại địa phương.	Lập danh sách	31/5/2022	GVTPT, đ/c Trâm	GVCN, học sinh các lớp
Tháng 6,7,8	Hè vui khỏe và bổ ích	Phối hợp với Đoàn Phường Bồ Đề tổ chức hoạt động hè cho học sinh.			GVTPT, đ/c Trâm	Chi đoàn, học sinh tham gia SHH

Phụ lục 7.**CÁC HOẠT ĐỘNG CHO HỌC SINH SAU GIỜ HỌC CHÍNH THỨC TRONG NGÀY***(Kèm theo kế hoạch số /KH-THBD ngày /8/2021 của trường TH Bồ Đề)*

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Đọc sách	Đọc sách truyện	HS theo nhu cầu	Giờ ra chơi	Thư viện xanh ngoài trời	
2	CLB Bóng rổ	Chơi bóng	20 – 25 HS/nhóm	Thứ 4, chủ nhật; từ 17h15-18h30	Sân trường, nhà thể chất	
3	CLB Mỹ thuật	Tạo hình MT	20 – 25 HS/nhóm	Thứ 2, thứ 4; từ 17h-18h30ph	Phòng bộ môn tầng 5	
3	CLB nghệ thuật đàn organ	Tập đàn organ	20 – 25 HS/nhóm	Thứ 2, thứ 4; từ 17h-18ph	Phòng học bộ môn tầng 5	
	CLB võ Karate	Võ karate	20 – 25 HS/nhóm	Thứ ba, năm 17h15-18h30	Phòng Tin học	
4	CLB rumba	Nhảy rumba	20-25 HS/nhóm	Thứ 2, thứ 5 17h15-18h30	Phòng bộ môn tầng 5	
5	CLB cờ vua	Học cờ vua	25-30 HS/nhóm	Thứ 2, thứ 5, từ 17h-18h30	Phòng bộ môn tầng 5	
6	CLB giáo dục KNS	Học và trải nghiệm	HS các lớp	16h30 – 17h10 chiều thứ 5; 6	Lớp học	

7	<p>Tuyên truyền về ATTP, ATGT, phòng chống bệnh học đường, phòng chống dịch bệnh</p> <p>Quà tặng cuộc sống, giới thiệu cuốn sách hay</p>	<p>Xem clip, nghe phát thanh</p>	<p>HS ăn bán trú, nhóm HS bán trú</p>	<p>Trước giờ ăn- chờ phát com</p>	<p>Tại phòng bán trú các lớp</p>	
8	<p>Các bản nhạc dân ca, thiếu nhi, tuyên truyền công tác Đội</p>	<p>Nghe nhạc, phát thanh</p>	<p>Học sinh toàn trường</p>	<p>Trước giờ vào lớp sáng, chiều và sau giờ tan học</p>	<p>Sân trường</p>	

Phụ lục 5

THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HĐGD THEO TUẦN/THÁNG VÀ SỐ LƯỢNG TIẾT HỌC CÁC MÔN HỌC, HĐGD

(Kèm theo kế hoạch số /KH-THBD ngày /8/2021 của trường Tiểu học Bồ Đề)

KHỐI 1 (Phương án học trực tiếp)

TUẦN...							
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN(CC)	THƯ VIỆN	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT(TC)	TIẾNG VIỆT	- Tuần 5 (8/10 – thứ 6): HNCBCCVC: dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.
	2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	GĐTC	TIẾNG VIỆT	- Tuần 11: (sáng 19/11 – thứ 6): Sáng: Mít tinh 20/11 và tổ chức HKPD cấp trường. Bù 02 tiết vào HDH trong tuần.
	3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TA	TIẾNG VIỆT	TOÁN	- Tuần 13: (3/12 – Thứ 6) tham quan đợt 1, dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.
	4	TOÁN	HDH	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TNXH	- Tuần 17: (3/1- thứ 2) nghỉ bù Tết DL dạy bù vào các tiết HDH trong tuần
Chiều	5	TA(N)	GĐTC	ÂM NHẠC(TC)	TNXH	TIẾNG VIỆT	- Tuần 19: (Ngày 14/1- thứ 5) dạy bù vào các tiết HDH trong tuần
	6	ĐẠO ĐỨC	MĨ THUẬT	TIẾNG VIỆT	HĐTN	HDH	- Tuần 26: (18/3 – thứ 6) tham quan đợt 2 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần
	7	HDH	ÂM NHẠC	HDH	HDH	HĐTN(SHL)	- Tuần 31: (11/4 – thứ 2) nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương dạy bù vào các tiết HDH trong tuần. - Tuần 34, 35 (2/5 – 3/5 thứ hai và ba) nghỉ bù 30/4 và 1/5 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 34 và 35

Tổng số tiết/tuần	35 TIẾT/TUẦN	
	<p>1. CK : 25 tiết (Tiếng Việt : 12; Toán : 3; Đạo đức: 1; TNXH: 2; GDTC: 2 ; AN:1; MT: 1; HĐTN: 3).</p> <p>2. Tự chọn: Tiếng Anh liên kết 2 tiết.</p> <p>3. Hoạt động củng cố, tăng cường: 8 tiết (HDH: 5 ; Thư viện: 1 ; Tăng cường MT, AN)</p>	

KHỐI 1 (Phương án học trực tuyến)

TUẦN...						
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Sáng	1	HĐTN	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	GDTC	TIẾNG VIỆT
	2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
	3	TIẾNG VIỆT	MĨ THUẬT	TOÁN	TIẾNG VIỆT	TOÁN
	4	TOÁN	ÂM NHẠC	TIẾNG VIỆT	TNXH	TIẾNG VIỆT
	5	ĐẠO ĐỨC				
Tổng số tiết/tuần		21 TIẾT/TUẦN				
		<p>1. CK : 21 tiết (Tiếng Việt : 12; Toán : 3; Đạo đức: 1; TNXH: 1; GDTC: 1 ; AN:1; MT: 1; HĐTN: 1).</p>				

KHỐI 2 (Phương án học trực tiếp)

TUẦN...							
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN(CC)	GDTC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	<p>- Tuần 5 (8/10 – thứ 6): HNCBCCVC: dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 11: (sáng 19/11 – thứ 6): Sáng: Mít tinh 20/11 và tổ chức HKPD cấp trường. Bù 02 tiết vào HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 13: (3/12 – Thứ 6) tham quan đợt 1, dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 17: (3/1- thứ 2) nghỉ bù Tết DL dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 19: (Ngày 14/1- thứ 5) dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 26: (18/3 – thứ 6) tham quan đợt 2 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 31: (11/4 – thứ 2) nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 34, 35 (2/5 – 3/5 thứ hai và ba) nghỉ bù 30/4 và 1/5 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 34 và 35</p>
	2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	
	3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TA	ÂM NHẠC(TC)	
	4	TOÁN	MĨ THUẬT	TNXH	TOÁN	TOÁN	
Chiều	5	ĐẠO ĐỨC	TOÁN	GDTC	THƯ VIỆN	HDH	
	6	TNXH	TA(N)	ÂM NHẠC	HĐTN	HDH	
	7	HDH	HDH	MĨ THUẬT(TC)	HDH	HĐTN(SHL)	
Tổng số tiết/tuần		35 TIẾT/TUẦN					
		<p>1. CK : 25 tiết (Tiếng Việt : 10; Toán : 5; Đạo đức: 1; TNXH: 2; GDTC: 2 ; AN:1; MT: 1; HĐTN: 3).</p> <p>2. Tự chọn: Tiếng Anh liên kết 2 tiết</p>					

3. Hoạt động củng cố, tăng cường: 8 tiết (HDH: 5 ; Thư viện: 1 ; Tăng cường MT, AN)

KHỐI 2 (Phương án học trực tuyến)

Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng
	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
	1	HĐTN	GDTC	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
	2	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT
	3	TIẾNG VIỆT	TIẾNG VIỆT	TOÁN	TOÁN	TOÁN
	4	TOÁN	TOÁN	ÂM NHẠC	MĨ THUẬT	TNXH
	5	ĐẠO ĐỨC				
	6					
	7					
Tổng số tiết/tuần		21 TIẾT/TUẦN				
		1. CK : 21 tiết (Tiếng Việt : 10; Toán : 5; Đạo đức: 1; TNXH: 1; GDTC: 1 ; AN:1; MT: 1; HĐTN: 1).				

KHỐI 3 (Phương án học trực tiếp)

TUẦN...							
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
							- Tuần 5 (8/10 – thứ 6): HNCBCCVC: dạy bù

Sáng	1	CC	CHÍNH TẢ	TẬP ĐỌC	CHÍNH TẢ	THỂ DỤC	<p>vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 11: (sáng 19/11 – thứ 6): Sáng: Mít tinh 20/11 và tổ chức HKPD cấp trường. Bù 02 tiết vào HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 13: (3/12 – Thứ 6) tham quan đợt 1, dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 17: (3/1- thứ 2) nghỉ bù Tết DL dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 19: (Ngày 14/1- thứ 5) dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 26: (18/3 – thứ 6) tham quan đợt 2 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 31: (11/4 – thứ 2) nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 34, 35 (2/5 – 3/5 thứ hai và ba) nghỉ bù 30/4 và 1/5 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 34 và 35</p>
	2	TẬP ĐỌC	TIN HỌC	TOÁN	TA(N)	THƯ VIỆN	
	3	KÊ CHUYỆN	TA(L)	TA(L)	TIN HỌC	TẬP LÀM VĂN	
	4	TOÁN	TOÁN	ÂM NHẠC(TC)	TOÁN	TOÁN	
Chiều	5	MĨ THUẬT	TA(SKY)	TNXH	LTVC	TNXH	
	6	THỂ DỤC	ĐẠO ĐỨC	TẬP VIẾT	THỦ CÔNG	HDH	
	7	ÂM NHẠC	HĐNGCK	HDH	HDH	SHL-ĐỘI	
	8	HDH	HDH	MĨ THUẬT(TC)			
Tổng số tiết/tuần	38 TIẾT/TUẦN						
	<p>1. CK : 23 tiết (Tiếng Việt: 8; Toán: 5; Đạo đức: 1; TNXH: 2; TD: 2 ; AN:1; MT: 1; Thủ công: 1 ; HĐNGCK: 2).</p> <p>2. Tự chọn: 6 tiết (Tin học: 2 ; TA liên kết: 2; TA Bộ: 2)</p> <p>3. Hoạt động củng cố, tăng cường: 9 tiết (HDH: 5 ; Thư viện: 1; Tăng cường MT: 1 ; T/c AN : 1 ; HĐNGCK: 1)</p>						

KHỐI 3 (Phương án học trực tuyến)

TUẦN						
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6

	1	TẬP ĐỌC	CHÍNH TẢ	TẬP ĐỌC	CHÍNH TẢ	THỂ DỤC
	2	KỂ CHUYỆN	TIN HỌC	TOÁN	TOÁN	TẬP LÀM VĂN
	3	TOÁN	TA(L)	TA(L)	LTVC	TOÁN
	4	MĨ THUẬT	TOÁN	TNXH	THỦ CÔNG	TNXH
	5	ÂM NHẠC	ĐẠO ĐỨC	TẬP VIẾT		
	6					
	7					
Tổng số tiết/tuần		23 TIẾT/TUẦN				
		1. CK : 23 tiết (Tiếng Việt: 8; Toán : 5; Đạo đức: 1; TNXH: 2; TD: 1; AN:1; MT: 1; TC: 1, TIN: 1; T ANH : 2).				

KHỐI 4 (Phương án học trực tiếp)

TUẦN...							
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC	TA(N)	TẬP ĐỌC	CHÍNH TẢ	THỂ DỤC	- Tuần 5 (8/10 – thứ 6): HNCBCCVC: dạy bù vào các tiết HDH trong tuần. - Tuần 11: (sáng 19/11 – thứ 6): Sáng: Mít tinh 20/11 và tổ chức HKPD cấp trường. Bù 02 tiết vào HDH trong tuần. - Tuần 13: (3/12 – Thứ 6) tham quan đợt 1, dạy bù vào các tiết HDH trong tuần. - Tuần 17: (3/1- thứ 2) nghỉ bù Tết DL dạy bù vào
	2	TẬP ĐỌC	LTVC	TOÁN	TA(L)	TA(L)	
	3	THU VIỆN	TOÁN	TẬP LÀM VĂN	TOÁN	TẬP LÀM VĂN	
	4	TOÁN	KỂ CHUYỆN	KHOA HỌC	LTVC	TOÁN	

Chiều	5	TIN HỌC	KHOA HỌC	HĐNGCK	HDH	ĐỊA	các tiết HDH trong tuần - Tuần 19: (Ngày 14/1- thứ 5) dạy bù vào các tiết HDH trong tuần - Tuần 26: (18/3 – thứ 6) tham quan đợt 2 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần - Tuần 31: (11/4 – thứ 2) nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương dạy bù vào các tiết HDH trong tuần. - Tuần 34, 35 (2/5 – 3/5 thứ hai và ba) nghỉ bù 30/4 và 1/5 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 34 và 35
	6	LỊCH SỬ	ĐẠO ĐỨC	HDH	ÂM NHẠC	HDH	
	7	KĨ THUẬT	HDH	TA(SKY)	TIN HỌC	SHL-ĐỘI	
	8	HDH	MĨ THUẬT	THỂ DỤC			
Tổng số tiết/tuần	38 TIẾT/TUẦN						
	1. CK: 25 tiết (Tiếng Việt: 8; Toán: 5; Đạo đức: 1; KH: 2; LS&ĐL: 2; TD: 2; AN:1; MT: 1; KT: 1; HĐNGLL:2). 2. Tự chọn: 6 tiết(TH : 2 ; TA liên kết: 2; TA Bộ: 2) 3. Hoạt động củng cố, tăng cường: 7 tiết (HDH: 5 ; Thư viện: 1; HĐNGCK: 1)						

KHỐI 4 (Phương án học trực tuyến)

TUẦN						
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
	1	TẬP ĐỌC	LTVC	TẬP ĐỌC	CHÍNH TẢ	THỂ DỤC
	2	TOÁN	TOÁN	TOÁN	TA(L)	TA(L)
	3	TIN HỌC	KÊ CHUYỆN	TẬP LÀM VĂN	TOÁN	TẬP LÀM VĂN
	4	LỊCH SỬ	KHOA HỌC	KHOA HỌC	LTVC	TOÁN
	5	KĨ THUẬT	MĨ THUẬT	ĐẠO ĐỨC	ÂM NHẠC	ĐỊA
	6					

	7					
Tổng số tiết/tuần	25 TIẾT/TUẦN					
	1. CK : 25 tiết (Tiếng Việt: 8; Toán : 5; Đạo đức: 1; KH: 2; LS&ĐL: 2; TD: 1; AN:1; MT: 1; KT: 1; TIN : 1 ; T ANH : 2.					

KHỐI 5 (Phương án học trực tiếp)

TUẦN...							
Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	CC	LT&C	TĐ	LT&C	TLV	<p>- Tuần 5 (8/10 – thứ 6): HNCBCCVC: dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 11: (sáng 19/11 – thứ 6): Sáng: Mít tinh 20/11 và tổ chức HKPD cấp trường. Bù 02 tiết vào HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 13: (3/12 – Thứ 6) tham quan đợt 1, dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 17: (3/1- thứ 2) nghỉ bù Tết DL dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 19: (Ngày 14/1- thứ 5) dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 26: (18/3 – thứ 6) tham quan đợt 2 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần</p> <p>- Tuần 31: (11/4 – thứ 2) nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương dạy bù vào các tiết HDH trong tuần.</p> <p>- Tuần 34, 35 (2/5 – 3/5 thứ hai và ba) nghỉ bù 30/4 và 1/5 dạy bù vào các tiết HDH trong tuần 34 và 35</p>
	2	CC	LTVC	THỂ DỤC	CHÍNH TẢ	TIN HỌC	
	3	TẬP ĐỌC	TOÁN	TẬP ĐỌC	THƯ VIỆN	ÂM NHẠC	
	4	TA(L)	TẬP LÀM VĂN	MĨ THUẬT	TOÁN	TẬP LÀM VĂN	
Chiều	5	TOÁN	KÊ CHUYỆN	TOÁN	LTVC	TOÁN	
	6	LỊCH SỬ	KHOA HỌC	KHOA HỌC	THỂ DỤC	ĐỊA	
	7	ĐẠO ĐỨC	HĐNGCK	KĨ THUẬT	TIN HỌC	HDH	
	8	HDH	HDH	HDH	HDH	SHL-ĐỘI	
Tổng số	38 TIẾT/TUẦN						

tiết/tuần	1. CK: 25 tiết (Tiếng Việt: 8; Toán: 5; Đạo đức: 1; KH: 2; LS&ĐL: 2; TD: 2; AN: 1; MT: 1; KT: 1; HĐNGLL:2). 2. Tự chọn: 6 tiết(TH: 2 ; TA liên kết: 2; TA Bộ: 2) 3. Hoạt động củng cố, tăng cường: 7 tiết (HDH: 5; Thư viện: 1; HĐNGCK: 1).	
------------------	---	--

KHỐI 5 (Phương án học trực tuyến)

Thời gian		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Sáng	1	TẬP ĐỌC	LTVC	THỂ DỤC	CHÍNH TẢ	MĨ THUẬT
	2	TA(L)	TOÁN	TẬP ĐỌC	TOÁN	ÂM NHẠC
	3	TOÁN	TẬP LÀM VĂN	TOÁN	LTVC	TẬP LÀM VĂN
	4	LỊCH SỬ	KỂ CHUYỆN	KHOA HỌC	KHOA HỌC	TOÁN
Chiều	5	ĐẠO ĐỨC	TA(L)	KĨ THUẬT	TIN HỌC	ĐỊA
	6					
	7					
Tổng số tiết/tuần		25 TIẾT/TUẦN				
		1. CK : 25 tiết ((Tiếng Việt: 8; Toán : 5; Đạo đức: 1; KH: 2; LS&ĐL: 2; TD: 1; AN:1; MT: 1; KT: 1; TIN :1 ; T ANH : 2,				

